TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG XƯƠNG** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:21/2023/QĐST-DS	*Quảng Xương, ngày 23 tháng 11 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2023 và việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 68/2023/TLST-DS ngày 01 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện. Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP P (O)

Trụ sở chính:41 & 45 đường L, phường B, Quận A, TP . H

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn T - chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hữu T1 – Giám đốc PGD L.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Lê Hữu K, sinh năm 1987

Địa chỉ: 380 đường L, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa

(Theo giấy ủy quyền số 66/2021/UQ-CT-HĐQT ngày 30/6/2021 của chủ tịch Hội đồng quản trị và giấy ủy quyền số 03/2023/UQ-OCB-THN ngày 15/8/2023 của giám đốc PGD L).

- ***Bị đơn*:** 1. Anh Hoàng Thế Đ, sinh năm 1979

2.Chị Lê Thị T2, sinh năm 1980

Cùng nơi cư trú: Thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Tính đến ngày 15/11/2023, anh Hoàng Thế Đ, chị Lê Thị T2 còn nợ Ngân hàng TMCP P tổng số tiền là 958.628.218đ (trong đó nợ gốc 908.326.000đ, nợ lãi trong hạn 1.419.561đ, nợ lãi quá hạn 48.882.657đ). Theo hợp đồng tín dụng số 03077/2022/ PBD/HĐTD ngày 04/7/2022, kiêm khế ước nhận nợ - khách hàng cá nhân số 03077/2022/PBD/KUNN ngày 18/7/2022 và khế ước nhận nợ - khách hàng cá nhân số 03077.1/2022/PBD/ KUNN ngày 09/8/2022.

Các bên đương sự thỏa thuận: Anh Đ, chị T2 còn nợ Ngân hàng TMCP P tổng số tiền là 958.628.218đ (trong đó nợ gốc 908.326.000đ, nợ lãi trong hạn 1.419.561đ, nợ lãi quá hạn 48.882.657đ).

Anh Hoàng Thế Đ, chị Lê Thị T2 có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng TMCP P tổng số tiền là 958.628.218đ (trong đó nợ gốc 908.326.000đ, nợ lãi trong hạn 1.419.561đ, nợ lãi quá hạn 48.882.657đ).

Cụ thể chia làm 6 kỳ trả nợ như sau:

- Kỳ 1: Ngày 28/11/2023 trả 3.000.000đ tiền gốc.
- Kỳ 2: Ngày 28/12/2023 trả 3.000.000đ tiền gốc.
- Kỳ 3: Ngày 28/01/2024 trả 3.000.000đ tiền gốc.
- Kỳ 4: Ngày 28/02/2024 trả 3.000.000đ tiền gốc
- Kỳ 5: Ngày 28/03/2024 trả 3.000.000đ tiền gốc

-Kỳ 6: Ngày 28/04/2024 trả 943.628.218đ (trong đó nợ gốc 893.326.000đ, nợ lãi trong hạn 1.419.561đ, nợ lãi quá hạn 48.882.657đ) + lãi và phí phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 03077/2022/PBD/HĐTD ngày 04/7/2022, kiêm khế ước nhận nợ - khách hàng cá nhân số 03077/2022/ PBD/KUNN ngày 18/7/2022 và khế ước nhận nợ - khách hàng cá nhân số 03077.1/2022/PBD/KUNN ngày 09/8/2022.

Kể từ ngày tiếp theo ngày hòa giải (16/11/2023) cho đến khi thi hành án xong, anh Đ, chị T2 còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Nếu anh Đ, chị T2 vi phạm thời hạn trả nợ như đã cam kết trên, thì Ngân hàng TMCP P có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa kê biên, phát mại toàn bộ tài sản bảo đảm bao gồm:

*Tài sản 1: Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.tại thửa đất số 40-2, tờ bản đồ số 1, diện tích 120m^2 (trong đó 100m^2 đất ở, 20m^2 đất trồng cây ăn quả lâu năm). Địa chỉ thửa đất: Thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BV 902026, số vào sổ cấp GCN: CH-00554 do UBND huyện Q, tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 08/8/2014 mang tên ông Hoàng Thế Đ. Theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 03077.2/2022/PBD/HĐTC ngày 04/7/2022.

*Tài sản 2: Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.tại thửa đất số 68, tờ bản đồ số 1, diện tích 170,6m^2 đất ở. Địa chỉ thửa đất: Thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BN 494174, số vào sổ cấp GCN: CH-00319 do UBND huyện Q, tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 16/01/2013 mang tên ông Hoàng Thế Đ. Theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 03077.1/2022/PBD/HĐTC ngày 04/7/2022.

-***Về án phí***: Anh Hoàng Thế Đ, chị Lê Thị T2 phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm là 20.379.000đồng (làm tròn số).

Trả lại cho Ngân hàng TMCP P toàn bộ số tiền tạm ứng án phí Ngân hàng đã nộp là 20.370.000đồng.Theo biên lai thu số 9956 ngày 01/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKSNDH.Quảng Xương;
- Chi cục THADSH.Quảng Xương;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

Mai Thị Lý